TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 163/2024/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 21 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 591/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn*:** Ngân hàng TMCP A.

Địa chỉ: Số 40-42-44 T, phường V, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Thúy V – chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP A chi nhánh Trà Vinh.

Địa chỉ: Số 67 K, phường 3, thành phố V, tỉnh Trà Vinh.

- ***Bị đơn:*** Nguyễn Tuấn Đ, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Ấp D, xã C, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Tuấn Đ và ông Nguyễn Thanh T có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP A số tiền nợ gốc là 750.000.000 đồng, tiền lãi là 162.822.828 đồng. Tổng cộng gốc và lãi là 912.822.828 đồng.

Kể từ ngày 13/6/2024, đối với số nợ gốc chưa trả, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả lãi theo mức lãi suất được ghi trong hợp đồng tín dụng số 089/23/HĐTD/1600-9041 ngày 03/3/2023 và hợp đồng tín dụng số 090/23/23/HĐTD/1600-9041 ngày 06/3/2023 cho đến khi thi hành án xong.

Trường hợp ông Nguyễn Tuấn Đ và ông Nguyễn Thanh T không thanh toán nợ trên cho Ngân hàng TMCP A thì Ngân hàng TMCP A có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất thuộc thửa 610, tờ bản đồ số 5, diện tích 10.820m^2, mục đích: đất trồng lúa nước; thửa 539, tờ bản đồ số 5, diện tích 6.860m^2, mục đích: đất nuôi trồng thủy sản cùng tọa lạc tại ấp Cầu Vĩ, xã Thạnh Hòa Sơn, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh theo hợp đồng thế chấp số 862/21/HĐTC-BĐS/1600-9041 ngày 16/12/2021 và thế chấp quyền sử dụng đất

là thửa 369, tờ bản đồ số 5, diện tích 4.696m^2, mục đích: đất trồng lúa nước, tọa lạc tại ấp Cầu Vĩ, xã Thạnh Hòa Sơn, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh theo hợp đồng thế chấp số 001/22/HĐTC-BĐS/1600-9041 ngày 04/01/2021.

Về án phí dân sự sơ thẩm là 19.692.342 đồng, ông Nguyễn Tuấn Đ và ông Nguyễn Thanh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm này.

Ngân hàng TMCP A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 18.940.000 đồng theo biên lai thu số 0002829 ngày 11/11/20214 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Bảo Trân

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.